

Vận dụng phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng trong công tác xây dựng Đảng hiện nay

Font chữ UTM sử dụng
Bảng mã UNICODE
Vui lòng thiết lập lại
Trình điều khiển bàn phím

Font chữ UTM sử dụng
Bảng mã UNICODE
Vui lòng thiết lập lại
Trình điều khiển bàn phím

PGS, TS. LÊ KIM VIỆT

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Email: kimvietxdd@gmail.com

Nhận ngày 23 tháng 01 năm 2023; chấp nhận đăng tháng 03 năm 2023.

Tóm tắt: Nhận thức đúng và vận dụng phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng" là cụ thể hóa quan điểm dựa vào dân để xây dựng Đảng thành các chương trình hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và toàn bộ hệ thống chính trị nhằm thực hiện thắng lợi nghị quyết của Đại hội Đảng. Đây là vấn đề mấu chốt để giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng và củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng.

Từ khóa: dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng; công tác xây dựng Đảng.

Abstract: Correct perception and application of the motto "people know, people discuss, people do, people inspect, people supervise and people benefit" is to concretize the viewpoint of relying on the people to build the Party into actions of all levels of party committees, party organizations, cadres, party members and the entire political system in order to successfully implement the resolutions of the Party Congress. This is a key issue to maintain the Party's leadership role and strengthen the people's trust in the Party.

Keywords: people know, people discuss, people do, people inspect, people supervise and people benefit; Party building work.

1. Bản chất, nội dung của phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng"

Nhận thức đúng bản chất, nội dung của phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng" là vấn đề hết sức quan trọng, để thực hành và vận dụng cho đúng trong từng lĩnh vực.

Thứ nhất, phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng" là sự nhận thức hoàn chỉnh, đồng bộ và phát triển sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của nhân dân trong cách mạng vô sản.

Mặc dù C.Mác, V.I.Lênin chưa đề cập đến

khái niệm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra nhưng thông qua các tác phẩm của mình, V.I.Lênin nhiều lần nhấn mạnh đến quyền được thông tin, được tham gia, bàn bạc công việc của chính quyền và quyền được tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của bộ máy nhà nước, tham gia xây dựng Đảng. Theo V.I.Lênin: "kiểm kê và kiểm soát để chuyển sang chế độ xã hội chủ nghĩa chỉ có thể là sự nghiệp của quần chúng. Chỉ khi nào quần chúng công nhân và nông dân tự nguyện tham gia một cách có ý thức với nhiệt tình cách mạng cao vào việc kiểm kê và kiểm soát" và chỉ khi nào công nhân và nông dân tự nguyện đảm nhiệm lấy việc kiểm kê, kiểm soát và phân phối sản phẩm, đó mới là,

và chỉ đó mới là con đường đi tới thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, mới đảm bảo cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi, đảm bảo chiến thắng mọi sự bóc lột, mọi sự thiếu thốn và khốn cùng⁽¹⁾. V.I.Lênin cũng rất coi trọng việc dựa vào dân để xây dựng Đảng, để quản lý cán bộ, đảng viên. Người cho rằng: “để không trở thành Đảng của quần chúng trên lời nói, chúng ta phải thu hút quần chúng ngày càng rộng rãi tham gia vào tất cả các công việc của Đảng” Và chỉ có làm được như vậy, chúng ta mới có thể nói một cách chắc chắn rằng: sự nghiệp cách mạng của Đảng cũng chính là sự nghiệp của quần chúng nhân dân⁽²⁾. Người cho rằng: “có những nơi người ta tiến hành công tác thanh Đảng bằng cách dựa vào ý kiến của quần chúng vô sản ngoài Đảng. Đó là điều quý báu nhất, quan trọng nhất và nếu chúng ta có thể thực sự tiến hành việc thanh Đảng như thế từ cấp lãnh đạo tối cao đến tận cơ sở mà “không vị nể cá nhân” thì đó sẽ là một thành quả to lớn của cách mạng⁽³⁾. Và “đối với việc đánh giá người và gạt bỏ những kẻ “chui vào đảng” bọn làm quan, bọn đã bị “quan liêu hóa” thì những lời chỉ dẫn của quần chúng vô sản ngoài Đảng và trong nhiều trường hợp thì cả những lời chỉ dẫn của quần chúng nông dân ngoài Đảng nữa là rất quý báu⁽⁴⁾.”

Theo Hồ Chí Minh: “bất cứ việc gì đều phải bàn bạc với dân, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, cùng với dân đặt kế hoạch cho thiết thực với hoàn cảnh địa phương, rồi động viên và tổ chức toàn dân ra thi hành. Trong lúc thi hành phải theo dõi, giúp đỡ, đôn đốc, khuyến khích dân. Khi thi hành xong phải cùng với dân kiểm thảo lại công việc, rút kinh nghiệm, phê bình, khen thưởng⁽⁵⁾.”

Như vậy, phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng” là sự bổ sung, hoàn thiện và phát triển sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của nhân dân trong bối cảnh và điều kiện hiện nay.

Thứ hai, “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng” vừa là quyền công dân, vừa là trách nhiệm, nghĩa vụ công dân được Hiến pháp, pháp luật bảo vệ và quy định.

Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sửa đổi) năm 2013 quy định rõ: “Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật” (Điều 1); “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình” (Điều 25); “Công dân có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của cơ sở, địa phương và cả nước. Nhà nước tạo điều kiện để công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội; công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của công dân (Điều 28). Như vậy, biết, bàn, làm, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Nhà nước, của cán bộ, công chức là các quyền chính trị, dân sự của công dân.

Mặt khác, Hiến pháp cũng quy định: “Quyền công dân không tách rời nghĩa vụ công dân” “Công dân có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và xã hội” (Điều 15, Điều 1). Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn cũng nói rõ: “Pháp lệnh này quy định những nội dung phải công khai để nhân dân biết; những nội dung nhân dân bàn và quyết định; những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; những nội dung nhân dân giám sát” Về Nguyên tắc thực hiện dân chủ, Điều 2 của Pháp lệnh quy định: bảo đảm quyền của nhân dân được biết, tham gia ý kiến, quyết định, thực hiện và giám sát việc thực hiện dân chủ ở cấp xã. Như vậy, “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng” là những quyền cơ bản của công dân và cũng là

trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân được luật pháp quy định.

Đây là căn cứ, cơ sở pháp lý rất cơ bản cần được nhận thức và quán triệt sâu sắc trong nghiên cứu, giảng dạy môn học xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, nhất là trong giải quyết mối quan hệ giữa quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân; mối quan hệ Đảng, Nhà nước và nhân dân trong điều kiện chúng ta đang xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Thứ ba, phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng" vừa là công cụ, phương tiện để đạt mục đích của Đảng, vừa là mục tiêu và động lực của cách mạng.

Với tư cách là công cụ, phương tiện, phương châm dân biết, bàn, làm, kiểm tra, giám sát là công cụ để Đảng đạt mục tiêu của cách mạng. Đảng có cương lĩnh, đường lối đúng, Nhà nước có hệ thống pháp luật đồng bộ, chặt chẽ nhưng cương lĩnh đường lối và hệ thống pháp luật đó phải được nhân dân biết và hiểu đầy đủ. Có biết, có hiểu đầy đủ, đúng đắn thì mới có hành động đúng đắn. Biết và hiểu đầy đủ, đúng đắn còn là cơ sở để nhân dân tham gia bàn bạc, đưa ra những giải pháp, kiến nghị.

Với tư cách là động lực, phương châm dân biết, bàn, làm, kiểm tra, giám sát, thụ hưởng là nguồn kích thích động viên tinh thần hăng hái, tính trách nhiệm trong hành động để người dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chỉ khi người dân được biết và hiểu đầy đủ, được bàn bạc cụ thể, được hưởng lợi ích chính đáng mà đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước mang lại thì mới có sự đồng thuận, thống nhất cao trong tư tưởng của nhân dân và khi thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách mới có hiệu quả. Biết, bàn, làm, hưởng là tiền đề để nhân dân tham gia vào các công đoạn kiểm tra,

giám sát có hiệu quả và chính xác.

Với tư cách là mục đích, phương châm dân biết, bàn, làm, kiểm tra, giám sát là chuỗi hành động để tạo ra những thành quả mà nhân dân được hưởng thụ. Mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước không có mục đích nào khác là để nhân dân được tự do, được làm chủ, được hưởng thành quả của cách mạng, đời sống vật chất, tinh thần ngày càng ấm no, trong đó có làm chủ bản thân, làm chủ xã hội, làm chủ đất nước

Như vậy, "biết", "bàn", "làm", "kiểm tra", "giám sát", "thụ hưởng" là quá trình tiếp nối biện chứng, có quan hệ chặt chẽ với nhau, vừa là công cụ, phương tiện để đạt mục đích, vừa là mục tiêu phấn đấu của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta; là động lực để khơi dậy sức mạnh và nguồn lực của nhân dân trong quá trình hiện thực hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Thứ tư, phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" phải được thực hiện trên tất cả các mặt: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và xây dựng Đảng, chính quyền.

Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, nhân dân là trung tâm, là chủ thể quyền lực. Mọi lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội đều có lực lượng nhân dân, đều vì mục đích phục vụ nhân dân. Vì vậy, phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" phải được thể hiện trên tất cả các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội. Đó là, những nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, chính quyền; là quyền lợi được thụ hưởng những thành quả cách mạng mà nhân dân đã đóng góp cả bằng máu xương và công sức, tiền bạc.

2. Vận dụng phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng" trong công tác xây dựng Đảng hiện nay

Một là, trong công tác xây dựng Đảng hiện nay, cần nhận thức rõ hơn vị trí, vai trò của nhân dân trong bối cảnh và điều kiện mới.

Nhân dân là nguồn lực, là sức mạnh vật chất và tinh thần của cách mạng vô sản. Phong trào cách mạng của nhân dân là động lực của cách mạng vô sản.

Đất nước ta đang tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện, đang đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế, □ Trong bối cảnh đó, chúng ta có rất nhiều thời cơ, thuận lợi nhưng cũng gặp rất nhiều khó khăn, thách thức và để vượt qua khó khăn, thách thức đó để đạt được mục tiêu mà Đại hội Đảng lần thứ XIII đã đề ra, chúng ta cần rất nhiều nguồn lực, nhưng nguồn lực to lớn nhất, quan trọng nhất là sự đồng lòng, ủng hộ của nhân dân, là lòng tin của nhân dân. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: □ Dân chúng đồng lòng việc gì cũng làm được. Dân chúng không ủng hộ, việc gì làm cũng không nên □⁽⁶⁾. Và □ có lực lượng dân chúng việc to tát mấy, khó khăn mấy làm cũng được. Không có, thì việc gì làm cũng không xong □⁽⁷⁾. Hoặc □ để mười lần không dân cũng chịu. Khó trăm lần dân liệu cũng xong □ Như vậy, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nhân dân là người quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Tính chất quyết định đó được thể hiện rất rõ ràng và phụ thuộc vào việc thực hiện phương châm, □ dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng □

Hai là, nhận thức rõ hơn về vị trí, vai trò, ý nghĩa của công tác vận động nhân dân trong thời kỳ mới.

Thực chất công tác vận động nhân dân là công tác xây dựng lực lượng cách mạng, là quá trình xây dựng, củng cố mối quan hệ, lòng tin, sự đồng tình ủng hộ của nhân dân đối với Đảng, chính quyền và chế độ xã hội chủ nghĩa. Để có được lực lượng nhân dân, sự đồng tình

ủng hộ và lòng tin của nhân dân, thì dân phải được tôn trọng. Mọi công việc của Đảng, Nhà nước liên quan đến nhân dân thì nhân dân phải được biết, được bàn, được kiểm tra, giám sát và được thụ hưởng. Các cấp ủy đảng, chính quyền phải thực sự lắng nghe dân, tin ở dân, bàn bạc với dân, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân và phải thường xuyên chăm lo đời sống của nhân dân. Nếu không tập hợp, thu hút được lực lượng nhân dân, không chiếm được lòng tin của nhân dân, mối quan hệ giữa nhân dân với Đảng và chính quyền thiếu bền chặt thì Đảng sẽ không làm được gì cả. Nếu chúng ta chỉ tập trung phát triển kinh tế mà không lo ổn định chính trị - xã hội, không lo củng cố lòng tin, mối quan hệ của nhân dân với Đảng, không ngăn chặn được những xung đột xã hội xảy ra □ thì rất dễ có nguy cơ mất ổn định chính trị xã hội và nguy cơ khủng hoảng lòng tin của nhân dân. Đó là, nguy cơ lớn nhất, nguy hiểm nhất trong các nguy cơ đối với đất nước và chế độ. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng: □ Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng thành công □⁽⁸⁾. Đó là chân lý, là quy luật của cách mạng vô sản và đó cũng là thực tiễn hơn 90 năm lãnh đạo cách mạng của Đảng ta.

Trong bối cảnh và tình hình thực tiễn hiện nay, nếu chúng ta chỉ tập trung phát triển kinh tế mà không quan tâm đến việc giải quyết những bức xúc của nhân dân, nếu trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền không thực sự dựa vào nhân dân, không coi trọng công tác tuyên truyền vận động nhân dân thì kinh tế sẽ không thể đạt được mục tiêu đề ra, xây dựng Đảng, chính quyền sẽ không đạt hiệu quả. Trong giai đoạn hiện nay, nếu coi □ phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt □ thì công tác vận động nhân dân phải được coi là *nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của mỗi cấp ủy đảng, chính quyền và*

cả hệ thống chính trị các cấp. Đảng, Nhà nước cần phải nhận thức rằng, phát triển kinh tế bền vững, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh toàn diện và tăng cường công tác dân vận, củng cố vững chắc mối quan hệ, lòng tin của nhân dân với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa là ba trụ cột bảo đảm cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

Ba là, nghiên cứu, cụ thể hóa và vận dụng phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng trong xây dựng Đảng về chính trị.

Xây dựng Đảng về chính trị là xây dựng cương lĩnh, đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng; là xây dựng và bảo vệ quyền lực chính trị, uy tín chính trị của Đảng đối với Nhà nước và xã hội; xây dựng và củng cố quan điểm, bản lĩnh và lập trường chính trị của cán bộ, đảng viên. Xây dựng Đảng về chính trị có vai trò quyết định phương hướng chính trị của đất nước và toàn dân tộc. Chính vì vậy, xây dựng Đảng về chính trị phải là sự kết hợp chặt chẽ nhất giữa mục tiêu lý tưởng của Đảng với ý chí, nguyện vọng và quyền lực của nhân dân. Nhân dân phải được biết, được bàn, được tham gia, được giám sát quá trình xây dựng Đảng về chính trị.

Để thực hiện và vận dụng tốt phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng trong công tác xây dựng Đảng, cần nghiên cứu, cụ thể hóa, làm rõ cơ chế, quy chế, nội dung cụ thể để nhân dân tham gia xây dựng cương lĩnh, góp ý, thảo luận đường lối, nghị quyết của Đảng, pháp luật và các quy định của Nhà nước; để bảo đảm quyền lực thực tế của nhân dân trong việc bầu cử và bãi miễn cán bộ do dân bầu ra. Trong công tác xây dựng Đảng, phải quán triệt được tinh thần cơ bản là: công việc của Đảng, của Nhà nước cũng là công việc của nhân dân. Nhân dân có thể tham gia bàn bạc công việc của Đảng, Nhà nước. V.I.Lênin đã từng chỉ ra: để không trở

thành Đảng của quần chúng trên lời nói, chúng ta phải thu hút quần chúng ngày càng rộng rãi tham gia vào tất cả các công việc của Đảng. Và chỉ có làm được như vậy, chúng ta mới có thể nói một cách chắc chắn rằng: Sự nghiệp cách mạng của Đảng cũng chính là sự nghiệp của quần chúng nhân dân⁽⁹⁾.

Nghiên cứu, cụ thể hóa nội dung, làm rõ cơ chế, quy chế để dân kiểm tra, giám sát việc thực hiện cương lĩnh, đường lối, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện cương lĩnh, đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước là đòi hỏi của công tác xây dựng Đảng, Nhà nước và cũng là đòi hỏi của nhân dân.

Nghiên cứu, cụ thể hóa, làm rõ mối quan hệ Đảng cầm quyền với Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ trong bối cảnh và điều kiện mới. Trong giai đoạn hiện nay, cần có cơ chế, quy chế để nhân dân tham gia tích cực vào việc bảo vệ Đảng, Nhà nước, đấu tranh với các âm mưu, thủ đoạn của bọn cơ hội, các quan điểm sai trái trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các thế lực thù địch nhằm hạ thấp vị trí, vai trò của Đảng, xuyên tạc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, chia rẽ mối quan hệ Đảng với nhân dân.

Bốn là, nghiên cứu, cụ thể hóa và vận dụng phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng trong xây dựng Đảng về tư tưởng.

Xây dựng Đảng về tư tưởng là xây dựng, củng cố và phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng vững chắc, là xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng, là quá trình đấu tranh với sự suy thoái về tư tưởng chính trị, với những biểu hiện cơ hội, lợi ích nhóm, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ Đảng.

Trước hết, trong công tác xây dựng Đảng hiện nay, cần nghiên cứu, cụ thể hóa nội dung, phương thức để nhân dân biết, hiểu rõ hơn nền tảng tư tưởng của Đảng, hiểu rõ hơn lý luận của

chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ chí Minh, để lý luận đó thực sự trở thành nền tảng tư tưởng của Đảng và của xã hội; để lý luận đó lan rộng, thấm sâu trong ý thức và hành động của mỗi người dân; để nhân dân tham gia đóng góp, phát triển, bổ sung lý luận đó cho phù hợp với bối cảnh và điều kiện mới.

Trong công tác xây dựng Đảng, phải đổi mới công tác tư tưởng - lý luận, công tác tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng cho cán bộ, đảng viên, nhất là lớp thanh niên trẻ hiện nay, tạo ra "sức đề kháng", "miễn dịch" trước những tác động tiêu cực của kinh tế thị trường, trước các quan điểm sai trái và các luận điệu thù địch; xây dựng cơ chế để huy động nguồn lực của nhân dân tham gia đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh và điều kiện mới.

Năm là, nghiên cứu, cụ thể hóa và vận dụng phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng" trong xây dựng Đảng về đạo đức.

Xây dựng Đảng về đạo đức là xây dựng những chuẩn mực đạo đức cách mạng của các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên của Đảng. Theo Hồ Chí Minh: đạo đức cách mạng là cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư.

Trong công tác xây dựng Đảng, trước hết cần nghiên cứu làm rõ mối quan hệ xây dựng Đảng về đạo đức với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, cán bộ; trên cơ sở đó, xây dựng cơ chế để gắn chặt xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức cán bộ.

Nghiên cứu, cụ thể hóa yêu cầu, tiêu chuẩn đạo đức thành các tiêu chí cụ thể về đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên và của tổ chức đảng; yêu cầu, tiêu chuẩn đạo đức công vụ của công chức và các tổ chức trong bộ máy nhà nước hiện nay; công khai các yêu cầu, tiêu chuẩn, tiêu chí đó để nhân dân biết, để nhân dân tham gia đánh giá và kiểm tra, giám sát hành vi đạo đức của cán bộ, đảng viên, công chức,

viên chức và của các tổ chức đảng, của các cơ quan nhà nước. Nghiên cứu cơ chế, quy chế để nhân dân tham gia phát hiện, đấu tranh loại bỏ những "con sâu mọt", những kẻ cơ hội, phần tử thoái hóa, biến chất, suy thoái đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và công chức, viên chức hiện nay, để góp phần làm cho bộ máy tổ chức của Đảng, Nhà nước thực sự trong sạch.

Sáu là, nghiên cứu, cụ thể hóa và vận dụng phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng" trong xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ.

Xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ là một nội dung rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, quyết định đến vai trò lãnh đạo, mối quan hệ và uy tín của Đảng đối với nhân dân, đến sự thành bại của cách mạng và đồng thời cũng quyết định đến chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức.

Xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ là lĩnh vực rất nhạy cảm và rất khó khăn, phức tạp. Muốn đạt kết quả tốt trong xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ, nhất thiết phải dựa vào nhân dân.

Trước hết, trong công tác xây dựng Đảng, cần nghiên cứu, làm rõ cơ chế, quy chế, nội dung cụ thể để dựa vào nhân dân, để nhân dân tham gia trực tiếp trong xây dựng, cũng có tổ chức bộ máy Đảng các cấp, để nhân dân tham gia phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, suy thoái đạo đức, lợi ích nhóm, hiện tượng "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong một bộ phận cán bộ, đảng viên; để nhân dân tham gia vào các khâu quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên trong bộ máy của Đảng. Đặc biệt, nghiên cứu xây dựng cơ chế, quy chế để nhân dân biết, bàn, tham gia trực tiếp và kiểm tra, giám sát cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Đây là cuộc đấu tranh rất gay go, phức tạp, nhưng không phải không làm được. Nếu

Đảng thực sự dựa vào nhân dân thì cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực nhất định đạt kết quả cao hơn, hiệu quả hơn.

Nghiên cứu, cụ thể hóa nội dung "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát" trong hoạt động của bộ máy chính quyền nhà nước.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bản chất của nhà nước vô sản là nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Chính quyền nhà nước là chính quyền do dân xây dựng nên; đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước là do nhân dân cử ra và nhiệm vụ của họ là do nhân dân ủy thác. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh: "Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân. Chính quyền từ xã đến trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ trung ương đến xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân"⁽¹⁰⁾. Đây là tư tưởng, quan điểm nền tảng để nghiên cứu, phát triển lý luận về vai trò của nhân dân trong xây dựng Đảng, chính quyền.

Trong công tác xây dựng Đảng và chính quyền hiện nay cần tuyên truyền để người dân nhận thức đầy đủ và phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong xây dựng, bảo vệ chính quyền. Nghiên cứu xây dựng cơ chế, quy chế để người dân phải được biết, được bàn, được tham gia công việc của nhà nước và để người dân tham gia kiểm tra, giám sát các hoạt động của cơ quan nhà nước. Quyền lực của nhà nước là quyền lực của nhân dân giao cho, vì vậy, quyền lực đó phải được kiểm soát. Cán bộ, công chức, viên chức nhà nước là công bộc của nhân dân, phục vụ nhân dân. Nhân dân tham gia kiểm tra, giám sát các hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước là một nội dung trọng tâm của công tác kiểm tra, giám sát của nhân dân đối với nhà nước. Có thể thấy, ở

đâu có quyền lực và trách nhiệm thì quyền lực và trách nhiệm đó phải được kiểm tra, giám sát chặt chẽ; không để bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào đứng ngoài sự kiểm tra, giám sát của nhân dân.

Cần nghiên cứu, cụ thể hóa cơ chế, quy chế để nhân dân tham gia kiểm tra, giám sát việc chấp hành đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện chức trách, nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Kiểm tra, giám sát trách nhiệm và đạo đức công vụ; tác phong, lề lối làm việc, thái độ ứng xử của công chức đối với nhân dân nhằm khắc phục bệnh quan liêu, hách dịch, cửa quyền, vô trách nhiệm, lợi dụng quyền lực, lạm quyền, lộng quyền để sách nhiễu, ăn bớt tiền bạc của nhân dân, để làm trong sạch bộ máy nhà nước, để mỗi công chức, viên chức thực sự là công bộc của nhân dân.

Tóm lại, để phát huy hơn nữa vị trí, vai trò của nhân dân trong bối cảnh và điều kiện mới, để vận dụng đầy đủ phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng", vấn đề mấu chốt, căn cốt nhất là Đảng, Nhà nước, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải có thái độ và hành động *thực sự vì dân, trọng dân, tin dân, nghe dân, cùng dân, phải coi dân là gốc, là trung tâm của mọi hoạt động*. Nhân dân phải được làm chủ thực sự. Mọi tiếng nói của người dân phải được tôn trọng; mọi nguyện vọng chính đáng của nhân dân phải được quan tâm; mọi lợi ích của nhân dân phải được chăm lo, bảo vệ; mọi bức xúc của nhân dân phải được giải quyết và mọi chủ trương, chính sách của Đảng, chính quyền phải xuất phát từ dân./

(1), (9) V.I.Lênin (1977), *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ Mátxcova, T.5, tr.240, 116.

(2) V.I.Lênin (1977), *Sđđ*, T.8, tr.116.

(3), (4) V.I.Lênin (1977), *Sđđ*, T.44, tr.151, tr.152.

(5), (6), (7), (8), (10) Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, T.5, Nxb. CTQG, Hà Nội, tr.699, 293; 295, 700, 698.